

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂKLĂK

Về việc quy định mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂKLĂK

- Căn cứ Luật tổ luật HĐND & UBND các cấp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Nghị định số: 57/2002/NĐ-CP, ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;
- Căn cứ Nghị quyết số: 17/2003/NQ-HĐ6, ngày 02/10/2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh;
- Theo đề nghị của liên ngành: Sở Tài chính - Cục thuế tại tờ trình số 494/TT/LN-TC-CT, ngày 19/5/2004 về việc thu phí chợ trên địa bàn tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay quy định mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh theo phụ lục đính kèm.

- Mức trích: 10% trên tổng số thu được để lại cho đơn vị tổ chức thu.
- Số tiền còn lại là 90% đơn vị tổ chức thu có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước và thực hiện việc thanh quyết toán theo quy định.

Điều 2: - Đơn vị tổ chức thu: Ban Quản lý chợ các huyện, thành phố Buôn Ma Thuột, UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thu, nộp tiền phí chợ vào ngân sách nhà nước và thanh quyết toán, sử dụng số tiền phí được để lại theo đúng quy định hiện hành.

- Ban quản lý chợ các huyện, thành phố Buôn Ma Thuột, UBND xã, phường, thị trấn, đăng ký với ngành Thuế để in và phát hành biên lai thu phí chợ theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

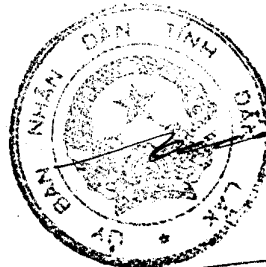
Điều 3: Chánh Văn phòng HĐND & UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đăklăk, Trưởng Ban Quản lý chợ các huyện, thành phố Buôn Ma Thuột, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2004.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Bộ Tài chính (để b/c)
- CT, PCT HĐND tỉnh (để b/c),
- CT, PCT UBND tỉnh,
- Sở Tư pháp, Thanh tra,
- Lưu VT - TM.

(Phí, lệ phí: 32 bản)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂKLĂK
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN LẠNG



PHỤ LỤC: MỨC THU PHÍ CHỢ

(Kèm theo Quyết định số 42/2004/QĐ - UB, ngày 27 tháng 7 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

STT	Đối tượng thu	ĐVT (đồng)	Mức thu (đồng)
A	Thành phố Buôn Ma Thuột(không áp dụng cho hộ đầu thầu mặt bằng kinh doanh)		
1	Chợ Buôn Ma Thuột - Chợ đường Điện Biên Phủ		
a)	- Hộ có sạp :		
	. Sạp loại A	hộ/tháng	120.000
	. Sạp loại B	hộ/tháng	90.000
	. Sạp loại C	hộ/tháng	60.000
b)	Hộ kinh doanh không thường xuyên	ngày	1.000
2	Các chợ xã, phường Tân An, Tân Hoà, Tân Lập, Ea Tam, Khánh Xuân, Thành Nhất, Thành Công, Hòa Thắng, Hòa Thuận		
a)	Hộ kinh doanh thường xuyên	hộ/tháng	40.000
b)	Hộ kinh doanh không thường xuyên	ngày	1.000
3	Chợ các xã còn lại		
a)	Hộ kinh doanh thường xuyên	hộ/tháng	20.000
b)	Hộ kinh doanh không thường xuyên	ngày	500
B	Chợ trung tâm các Huyện, thị trấn và các xã(không áp dụng cho hộ đầu thầu mặt bằng kinh doanh)		
1	Chợ trung tâm các Huyện: Krông Pắc, Krông Buk, EaKar, Ea Hleo, Krông Ana, Cư Mgar		
a)	Hộ kinh doanh thường xuyên	hộ/tháng	50.000
b)	Hộ kinh doanh không thường xuyên	ngày	1.000
2	Chợ trung tâm các Huyện còn lại (trừ điểm I nêu trên)		
a)	Hộ kinh doanh thường xuyên	hộ/tháng	15.000
b)	Hộ kinh doanh không thường xuyên	ngày	500
3	Chợ các xã	ngày	500